TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ M
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 144/2019/HS-ST
Ngày 03-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Hoàng

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Tuấn T (tên gọi khác TĐ**)**, sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: Tổ 2, ấp 5, xã LH, huyện LN, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Ngọc H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; có vợ tên Thị Ngọc A, sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2019 đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Hà Minh Y (có mặt);
2. Ông Đoàn Trần Tr (vắng mặt);
3. Ông Lê Văn C (vắng mặt);
4. Ông Phan Lê Hải P (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 12/5/2019, Hà Tuấn T gọi điện thoại và tìm gặp P (không rõ lai lịch) tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để mua 1.600.000 đồng

ma túy. Khoảng 20 phút sau khi thỏa thuận, P điều khiển xe Wave màu xanh (không biển số) đến khu vực Chợ Hiệp Thành giao cho T một túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá và nhận 1.600.000 đồng như thỏa thuận. Sau khi mua ma túy T trở về phòng trọ tại ấp PT, xã PC, thị xã M, tỉnh Bình Dương và cất túy ma túy vào túy xách, đặt túi xách trong thùng mì gói. Đến ngày 14/5/2019, Hà Minh Y, Đoàn Trần Tr, Lê Văn C, Phan Lê Hải P đến nhà của T chơi và phụ giúp T dọn nhà. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T lấy một phần ma túy trong túy ma túy đã mua và cùng sử dụng với Y, C, P, Tr. Lúc này, Công an xã PC đến kiểm tra hành chính phát hiện một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá dưới nền gạch, thấy T có biểu hiện bất thường nên hỏi T thì T lấy một hộp tròn bằng kim loại màu xanh chứa mẫu thực vật khô và túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng. T khai nhận tinh thể màu trắng trong túi nylon miệng kéo dính là ma túy đá và mẫu thực vật khô là ma túy cần sa. Công an tiến hành niêm P vật chứng và xử lý theo quy định.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm: 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Hà Tuấn T, 01 điện thoại di dộng hiệu OPPO F1S màu vàng trắng, 01 điện thoại di dộng Samsung màu đen, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế; 01 hộp kim loại hình tròn màu xanh bên trong chứa thực vật khô 01 túi xách màu đen; 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng; 01 kéo bằng kim loại; 01 cân tiểu ly; 05 túi nylon màu trắng.

Quá trình điều tra Hà Tuấn T khai: T đã nhiều lần mua ma Túy để phân nhỏ và bán lại cho những người nghiện ma túy trong đó có Lê Văn C và Phan Lê Hải P với số tiền bán mỗi lần từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Cụ thể: T bán cho C 03 lần và bán cho P 02 lần. Tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Riêng số ma túy T mua của P ngày 12/5/2019 T chưa bán được cho ai chỉ lấy một ít cùng sử dụng với P, Y, C và Tr thì bị Công an phát hiện và thu giữ. Đối với thực vật khô là ma túy cần sa là do bạn của T cho để T sử dụng, không nhằm mục đích mua bán.

Tại Bản kết luận giám định 384/MT-PC09 ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng 9,8571gam là ma túy loại Methamphetamine. Mẫu thực vật khô có khối lượng 1,3733gam là ma túy loại Delta-9-tetrahydrocanabinol.

Đối với đối tượng tên P đã bán ma túy cho T do chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Điều tra sẽ tiếp tục làm rõ và xử lý sau. Đối với lượng ma túy Methamphetamine T sử dụng cùng với Hà Minh Y, Đoàn Trần Tr, Phan Lê Hải P, Lê Văn C ngày 14/5/2019 đã sử dụng hết nên không có căn cứ xác định khối lượng. T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy một mình; Y, Tr, C, P không tham gia. Do đó, không có căn cứ xử lý đối với Y, Tr, C và P. Đối với mẫu thực vật khô có khối lượng 1,3733gam là ma Túy loại Delta-9-tetrahydrocanabinol do T tàng trữ để sử dụng chưa đủ định lượng để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số 143/CT-VKSTU ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M quyết định truy tố Hà Tuấn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Tuấn T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận đã 04 lần mua ma túy để chia nhỏ bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy. Trong đó, lượng ma túy mua ngày 12/5/2019 bị cáo chưa bán thì bị phát hiện. Bị cáo xác định tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 6.000.000 đồng. Người làm chứng ông Hà Minh Y trình bày: Ông Y là em ruột của bị cáo, ngày 14/5/2019, ông Y đến nhà của bị cáo để hỗ trợ bị cáo dọn nhà cùng với Lê Văn C, Phan Lê Hải P và Đoàn Trần Tr. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo T lấy ma túy đá và sử dụng cùng với ông Y, C, P và Tr thì bị Công án phát hiện. Ông Y xác định không biết nguồn gốc số ma túy ở đâu mà có và không tham gia mua bán ma túy cùng với bị cáo T.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Tuấn T từ 09 (Chín) đến 10 (Mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định và những vật chứng dùng để thực hiện hành vi phạm tội gồm: 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, 01 hộp kim loại hình tròn màu xanh, 01 túi xách màu đen, 01 cái kéo bằng kim loại, 01 cân tiểu ly, 05 túi nylon màu trắng; tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen của bị cáo dùng để liên hệ mua ma túy; hoàn trả cho bị cáo T tài sản không liên quan đến tội phạm và giấy tờ cá nhân gồm: Giấy chứng minh nhân dân, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu vàng trắng. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 6.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách nhà nước.

Lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Người làm chứng ông Đoàn Trần Tr, ông Phan Lê Hải P, ông Lê Văn C vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử căn

cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng trên.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Tuấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hà Tuấn T đã nhiều lần mua ma túy loại Methamphetamine để chia nhỏ, bán lại cho những người có nhu cầu sử dụng. Trong đó, bị cáo bán cho Phan Lê Hải P và Lê Văn C, mỗi lần từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 6.000.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 9,8571gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hà Tuấn T về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ý thức được tác hại của ma túy đối với xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bất chấp hậu quả. Hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy đang diễn ra phức tạp, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, rèn luyện, phấn đấu trở thành công dân có ích. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để có một hình phạt tương xứng nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với mẫu thực vật khô là ma túy có khối lượng 1,3733gam, loại Delta-9-tetrahydrocanabinol, bị cáo tàng trữ để sử dụng do chưa đủ định lượng để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Điều tra không xử lý là đúng quy định.

[8] Hà Minh Y, Đoàn Trần Tr, Lê Văn C, Phan Lê Hải P có hành vi sử dụng ma túy cùng với bị cáo, khối lượng ma túy đã sử dụng hết, không có cơ sở định lượng nên không có căn cứ xử lý. Lê Văn C và Phan Lê Hải P mua ma túy của T nhiều lần để sử dụng, số lượng ma túy mua được đã sử dụng hết nên không có căn cứ xử lý. Do đó, cơ quan điều tra không xử lý đối với các đối tượng trên là đúng quy định.

[9] Đối với người đàn ông tên P đã bán ma túy cho T, do không xác định được lai lịch nên Cơ quan Điều tra sẽ tiếp tục điều tra và xử lý sau là phù hợp.

[10] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Số tiền 6.000.000 đồng là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy nên phải buộc bị cáo nộp để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định gồm: 9,4804gam loại Methamphetamine và 0,5403gam loại Delta-9-tetrahydrocanabinol được niêm P trong bì thư.

- Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội của bị cáo gồm: 01 cân tiểu ly, 05 túi nylon màu trắng, 01 cái kéo bằng kim loại, 01 túi xách màu đen; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, 01 hộp kim loại hình tròn màu xanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen là công cụ phạm tội được bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma Túy.

- Hoàn trả cho bị cáo giấy tờ tùy thân và tài sản không dùng để thực hiện hành vi phạm tội: Giấy chứng minh nhân dân và điện thoại di động hiệu OPPO F1S.

[11] Ý kiến đề xuất của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và biện pháp tư pháp là phù hợp.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều: 106, 136, 260, 293, 308, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Hà Tuấn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Hà Tuấn T 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2019.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Hà Tuấn T nộp 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu, tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định gồm: 9,4804 gam ma túy loại Methamphetamine (M1) và 0,5403 gam ma túy loại Delta-9-tetrahydrocanabinol (M2) được niêm P trong bì thư theo Bản kết luận giám định

số 384/MT-PC09 ngày 22/5/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp kim loại hình tròn màu xanh; 01 (một) cân tiểu ly, 05 (năm) túi nylon màu trắng, 01 (một) cái kéo bằng kim loại, 01 (một) túi xách màu đen; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

- Hoàn trả cho bị cáo Hà Tuấn T: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Hà Tuấn T; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu vàng trắng.

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2019).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Hà Tuấn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; (1)
- VKSND thị xã M; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 - CA tỉnh Bình Dương; (1)
- Cơ quan CSĐT CA M; (1)
- Cơ quan THAHS CA thị xã M; (2)
- Chi cục THADS thị xã M; (1)
- Lưu: VT, HS. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quỳnh Nga